TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 - NGHỆ AN** Số: 206/2026/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc -------o0o-------- *Nghệ An, ngày 30 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 372/2026/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 6 năm 2026 về việc "Ly hôn, con chung", giữa:

- Nguyên đơn: Anh Bùi Ngọc T, sinh ngày 03/11/1995. Căn cước công dân số: 040095023369 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 03/11/1995.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm B, xã T, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: Chị Lại Thị T1, sinh ngày 29/8/1997. Căn cước công dân số: 040197010181 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 10/7/2023.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm B, xã T, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Bùi Ngọc T và chị Lại Thị T1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Anh Bùi Ngọc T và chị Lại Thị T1 thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Bùi Ngọc T2, sinh ngày 10/8/2017 và Bùi Hà L, sinh ngày 21/02/2024. Ly hôn anh chị thống nhất giao cho Anh Bùi Ngọc T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Bùi Ngọc T2, giao cho Chị Lại Thị T1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Bùi Hà L. Anh Bùi Ngọc T và Chị Lại Thị T1 chưa phải cấp dưỡng nuôi con do chưa có yêu cầu.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở. Nếu bên không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con chung.

Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con chung và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung thực hiện theo quy định pháp luật khi có yên cầu.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Bùi Ngọc T tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0004371 ngày 09 tháng 6 năm 2026 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An. Hoàn trả cho anh Bùi Ngọc T số tiền 150.000 đồng *(một trăm năm mươi nghìn đồng)* còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Khu vực 7 - Nghệ An;
- Phòng THADS Khu vực 7 - Nghệ An;
- UBND xã Tân Phú, tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Xuân Hoan